TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày: 29-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Cường

Bà Nguyễn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Thọ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Thị T, sinh ngày 07 tháng 4 năm 1962; Nơi cư trú: Thôn 04, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Kinh doanh nhà nghỉ; Trình độ văn hóa: Lớp 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Minh V và bà Phạm Thị P (đều đã chết); Có chồng là Nguyễn Văn T1, sinh năm 1960 (đã ly hôn) và 04 con, con lớn sinh năm 1985, nhỏ lớn sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện tại ngoại tại xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Đàm Xuân S, sinh năm 1977
Nơi cư trú: Thôn 5, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt
2. Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1986
Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt
3. Ông Nguyễn Như H1, sinh năm 1960

Nơi cư trú: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Thị T kinh doanh nhà nghỉ HM từ năm 2015. Khoảng tháng 9/2017, T quen biết với Nguyễn Thị Thu H. Để có tiền chi tiêu, ngày 21/11/2017, H đã gặp T đặt vấn đề với T nào khách nghỉ tại nhà nghỉ của T có nhu cầu mua dâm thì T gọi điện báo cho H để H đến bán dâm. Mỗi lần bán dâm H thu 300.000đ, nhưng T không đồng ý. Sau khi đặt vấn đề với T, H để lại số điện thoại và đi về, hai bên chưa thỏa thuận về tỷ lệ hưởng lợi sau mỗi lần bán dâm.

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 27/11/2017, T đang trông nhà nghỉ thì có khách là Đàm Xuân S đến nghỉ và bảo với T: *"cô gọi cho cháu em nào với"*. T hiểu ý của S là bảo T gọi gái bán dâm nên gọi đến số của H bảo sang tiếp khách. H hiểu ý của T là gọi sang nhà nghỉ HM để bán dâm. Sau đó H mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade biển số 22B-060.xx của bố đẻ là ông Nguyễn Như H1 để đi đến nhà nghỉ HM.

Trong lúc đợi H đến, S đưa cho T 200.000đ và mua một lon nước ngọt. T hỏi và được biết S trả tiền phòng luôn nên sau khi từ đi số tiền phòng 80.000đ cùng tiền lon nước ngọt 10.000đ, T trả lại cho S tiền thừa là 110.000đ. S không nhận lại tiền thừa mà đưa thêm 200.000đ và bảo T là: *"Để trả luôn cho cả nó nữa"*, ý là trả 300.000đ cho gái bán dâm, còn 10.000đ tiền thừa S cho T. Sau đó, T bảo S đến phòng nghỉ số 02 chờ. Khoảng 10 phút sau, H đến nơi, T bảo H lên phòng. Khi H vào phòng thấy S đã nằm đợi ở trên giường nên cởi quần áo, đi vào phòng tắm để vệ sinh, thấy có sẵn 01 bao cao su trên giá để đồ, H cầm lên giường đưa cho S. Khi cả hai đang quan hệ tình dục thì bị Công an huyện Đoan Hùng kiểm tra phát hiện và lập biên bản.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô Honda Blade biển số 22B-060.xx cùng giấy tờ xe cho ông Nguyễn Như H1. Hiện còn tạm giữ: 01 bao cao su, 01 vỏ bao cao su, 01 điện thoại di động Nokia 105 lắp sim số 01697.327.xxx thu giữ của Nguyễn Thị Thu H, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 lắp sim số 0983.788.xxx thu giữ của Phạm Thị T cùng số tiền 400.000đ.

Tại Bản cáo trạng số: 08/KSĐT-TA ngày 12/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Phạm Thị T về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội "Chứa mại dâm".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 327, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Thị T từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều

106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiêu hủy 01 bao cao su, 01 vỏ bao cao su.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 lắp sim số 0983.788.xxx và 300.000đ thu giữ của Phạm Thị T.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H 01 điện thoại di động Nokia 105 lắp sim số 01697.327.xxx.

- Sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) do bị cáo Phạm Thị T không lấy lại.

- Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại cho ông Nguyễn Như H1 xe mô tô Honda Blade biển số 22B-060.xx.

Tại phiên tòa bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 27/11/2017, bị cáo đang trông nhà nghỉ thì anh Đàm Xuân S đến nghỉ và đặt vấn đề mua dâm. Bị cáo đã gọi cho Nguyễn Thị Thu H đến bán dâm tại nhà nghỉ của mình, đồng thời thu của anh S 400.000đ, trong đó có 300.000đ trả cho người bán dâm.

Hành vi cho chị H thực hiện việc bán dâm tại nhà nghỉ của bị cáo đã phạm vào tội "Chứa mại dâm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 254 Bộ luật hình sự năm 1999. Khoản 1 quy định: "Người nào chứa mại dâm thì bị phạt tù từ một năm đến bảy năm"

Khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015 về tội "Chứa mại dâm" quy định: "Người nào chứa mại dâm bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"

Căn cứ Nghị quyết số 41của Quốc hội, Khoản 3, Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về thực hiện áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ

tục, đời sống văn hóa của dân tộc mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội của địa phương.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, trong thời gian điều tra bị cáo còn tích cực giúp đỡ cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ điều tra hoàn thành tốt một số vụ việc và được Phòng cảnh sát hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ có văn bản đề nghị xem xét giảm hình phạt, nên bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội nên chỉ cần xử bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 là phương tiện bị cáo dùng liên lạc phạm tội và số tiền 300.000đ do phạm tội mà có nên sẽ tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 100.000đ (gồm tiền thuê phòng, tiền bán nước ngọt và tiền anh S cho), tại phiên tòa bị cáo không đề nghị lấy lại nên sẽ sung công quỹ Nhà nước.

- 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su không còn giá trị nên sẽ tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại di động Nokia 105 lắp sim số 01697.327.xxx thu giữ của chị Nguyễn Thị Thu H do không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại cho chị H.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Ablade biển kiểm soát 22B-060.xx của ông Nguyễn Như H1 không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại là đúng quy định.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 327, các điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội “Chứa mại dâm”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Thị T 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã V, huyện Đ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 lắp sim số 0983.788.xxx và số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) thu giữ của Phạm Thị T.

- Sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) do Phạm Thị T không lấy lại.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thu H 01 điện thoại di động Nokia 105 lắp sim số 01697.327.xxx.

- Tiêu hủy 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su.

- Xác nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại cho ông Nguyễn Như H1 xe mô tô Honda Blade biển số 22B-060.xx.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Phạm Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã V;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Vũ Thường